

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:21/2021/DS-ST.

Ngày:13/4/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” và “Hợp đồng góp hui”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C TỈNH T**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Huỳnh T.**

- *Các Hội thẩm nhân nhân dân:*

1. Ông **Lê Văn T;**

2. Bà **Phạm Thị P;**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Võ Phong H** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh T.

Ngày 13 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh T xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 320/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng góp hui và Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp 9, xã Long Tiên, huyện C, tỉnh T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng K, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ Hội, xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã C, tỉnh T

Theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2020

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: số 128, Hồ Hải Nghĩa, khu phố 2, phường 1, thị xã C, tỉnh T

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Văn T, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 9, xã Long Tiên, huyện C, tỉnh T

2. Bà Võ Thị Hoàng O, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 9, xã Long Tiên, huyện C, tỉnh T

3. Bà Mai Thị Phương T, sinh năm 1979 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 102, Trần Xuân Hòa, khu phố 1, phường 1, thị xã C, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Trần Thị Đ ủy quyền ông Trần Đăng K trình bày:

Vào năm 2019 và 2020 bà Trần Thị Đ có tổ chức chơi 11 dây hụi tháng, bà Nguyễn Thị Ngọc B tham chơi 11 dây hụi của Đ và nhờ bà Đ tham gia chơi 01 dây hụi của bà Mai Thị Phương T, sau khi hốt được hụi bà B không đóng tiền hụi chết cho bà Đ cụ thể như sau:

01/ Dây hụi tháng 2.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 29/10/2019 (02/10/2019 al), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 15 phần, bà B tham gia chơi 04 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 2.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.000.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 01, lần thứ 04, lần thứ 08, lần thứ 09 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 5 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 01 lần hụi chết của 04 phần hụi với số tiền là 8.000.000đồng và 500.000đồng do lần trước còn thiếu lại.

Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 8.500.000đồng.

Khi Tòa án hòa giải 02 bên thống nhất đã hốt hụi, đóng hụi chết xong không còn nợ.

2/ Dây hụi tháng 1.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 02/11/2019 (06/10/2019 al), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 16 phần, bà B tham gia chơi 06 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 1.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 02, lần thứ 03, lần thứ 04, lần thứ 05, lần thứ 10 và lần thứ 12 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi lần thứ 12 thì bà B đóng hụi chết được 02 lần của 06 phần hụi, sau đó ngưng không đóng hụi nữa.

Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 02 lần hụi chết của 06 phần hụi với số tiền là

12.000.000đồng, sau đó bà B trả bà Đ được 10.600.000đồng còn thiếu bà Đ 1.400.000đồng.

Khi Tòa án hòa giải 02 bên thống nhất đã hốt hụi, đóng hụi chết xong không còn nợ.

3/ Dây hụi tháng 3.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 14/11/2019 (18/10/2019 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 15 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 09 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng tiền hụi chết được 04 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 02 lần hụi chết với số tiền là 6.000.000đồng.

04/ Dây hụi tháng 3.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 24/11/2019 (28/10/2019 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 15 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 04 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 09 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 02 lần hụi chết với số tiền là 6.000.000đồng.

5/ Dây hụi tháng 5.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 08/02/2020 (15/01/2020 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 13 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 5.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 2.000.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 07 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau

khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 03 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 03 lần hụi chết với số tiền là 15.000.000đồng.

6/ Dây hụi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 04/5/2020 (12/4 trước/2020 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 13 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 2.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.000.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 04 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 02 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 07 lần hụi chết với số tiền là 14.000.000đồng.

7/ Dây hụi tháng 3.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 17/5/2020 (25/4 trước/2020 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 15 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 05 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 02 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 08 lần hụi chết với số tiền là 24.000.000đồng.

8/ Dây hụi tháng 5.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 30/7/2020 (10/6/2020 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 13 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khai hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 5.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 2.000.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 02 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 02 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 08 lần hụi chết với số tiền là 40.000.000đồng.

9/ Dây hụi tháng 1.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 22/8/2020 (04/7/2020 al), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 13 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 1.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 02 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng tiền hụi chết được 02 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 09 lần hụi chết với số tiền là 9.000.000đồng

10/ Dây hụi tháng 3.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 17/9/2020 (01/8/2020 al), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 20 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 1.500.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 01 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 01 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 18 lần hụi chết với số tiền là 54.000.000đồng.

11/ Dây hụi tháng 5.000.000đồng, do bà Đ làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 17/9/2020 (05/4 sau/2020 al), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 15 phần, bà B tham gia chơi 01 phần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 5.000.000đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà Đ là 3.000.000đồng.

Dây hụi này bà B đã hốt hụi lần thứ 03 bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B đóng hụi chết được 04 lần, sau đó ngưng không đóng hụi nữa. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 08 lần hụi chết với số tiền là 40.000.000đồng.

* Hụi mượn:

Dây hụi tháng 3.000.000đồng, do bà Mai Thị Phương T làm chủ hụi, khui hụi vào

ngày 30/4/2020 (08/4 sau/2020 al), mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi gồm có 22 phần, bà B nhờ bà Đ tham gia chơi 01 phần.

Dây hụi này bà B nhờ bà Đ hốt hụi lần thứ 01, bà Đ đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà B. Sau khi hốt hụi bà B trả tiền hụi chết cho bà Đ để bà Đ đóng cho bà T được 05 lần, sau đó ngưng không trả nữa bà Đ phải đóng choàng tiền hụi chết của bà B cho bà Mai Thị Phương T. Dây hụi này bà B thiếu bà Đ 16 lần hụi chết với số tiền là 48.000.000đồng.

Như vậy bà B nợ bà Đ số tiền hụi chết chưa đóng là 265.900.000đồng. Sau khi Tòa án hòa giải bà Đ và bà B thống nhất dây hụi thứ 01 và dây hụi thứ 02 đã thanh toán xong không còn nợ. Còn các dây hụi còn lại bà B chưa đóng hụi chết cho bà Đ như trên tổng cộng số tiền hụi chết chưa đóng là 256.000.000đồng.

Ngoài ra bà B còn vay tiền của bà Đ 03 lần và nhờ bà Đ vay tiền của ông Đặng Văn T (Bảy T) 02 lần, nhờ bà Đ vay tiền của bà Võ Thị Hoàng O 01 lần với tổng số tiền là 544.200.000đồng (năm trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng), cụ thể các lần mượn tiền như sau:

- Ngày 15/4/2020 al, bà B nhờ bà Đ vay ông T số tiền 10.000.000đồng hứa đến ngày 15/10/2020 al trả;

- Ngày 10/5/2020 al, bà B vay bà Đ số tiền 135.000.000đồng, hứa đến ngày 10/10/2020 al trả;

- Ngày 22/5/2020 al, bà B nhờ bà Đ vay bà O số tiền 60.000.000đồng;

- Ngày 06/6/2020 al, bà B vay bà Đ số tiền 100.000.000đồng hứa đến ngày 6/11/2020 al trả;

- Ngày 27/8/2020 al, bà B vay bà Đ số tiền 10.000.000đồng hứa đến ngày 27/9/2020 al trả;

- Ngày 29/8/2020 al, bà B nhờ bà Đ vay ông T số tiền 170.000.000đồng hứa mỗi tháng phải trả tiền lãi cho bà Đ để bà Đ trả cho ông T nhưng bà B không thực hiện.

- Ngày 02/10/2020 al, bà B vay bà Đ số tiền 59.200.000đồng, hứa 03 tháng trả.

Các lần vay tiền bà B đều có làm biên nhận vay tiền của bà Đ, ông T và bà O.

Nhưng sau đó bà B không trả tiền vốn cho bà Đ như đã hứa, cũng không trả tiền lãi

cho bà Đ để bà Đ trả cho ông T và bà O.

Tổng cộng bà B nợ tiền hụi và tiền vay của bà Đ là 560.200.000đồng trong đó số tiền nợ hụi chết là 256.000.000đồng ,số tiền vay còn nợ là 304.200.000đồng. Do bà B vi phạm hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tiền nên bà Đ khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà Trần Thị Đ tổng cộng số tiền 560.200.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật; đối với số tiền bà B vay ông T là 180.000.000đồng và vay số tiền của bà O là 60.000.000đồng, bà Đ không yêu cầu trả cho bà Đ, bà Đ yêu cầu bà B trả ông T và bà O theo yêu cầu khởi kiện độc lập của ông T và bà O.

* Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc B trình bày: bà thống nhất tham gia chơi hụi, hốt hụi và nhờ bà Đ chơi hụi của bà Mai Thị Phương T như trình bày của nguyên đơn từ dây hụi thứ 03 đến dây hụi thứ 11 và dây hụi mượn bà Đ tham gia chơi hụi của bà Mai Thị Phương T (trừ dây hụi thứ 01 và dây hụi thứ 02 đã thống nhất không còn nợ) số lần hụi chết bà chưa đóng cho bà Đ tổng cộng số tiền là 256.000.000đồng số tiền này bà Đ đã cộng số tiền tiền vay của bà của bà Đ đến tháng 01/2021 âm lịch. Các biên nhận vay tiền của bà Đ, ông T, bà O do bà viết và ký tên tổng cộng số tiền 544.200.000đồng; nhưng đối với số tiền bà vay bà Đ ngày 15/4/2020 âm lịch số tiền 10.000.000đồng, ngày 22/5/2020 âm lịch số tiền 60.000.000đồng bà trả lãi cho bà Đ mỗi tháng 4.800.000đồng vốn chưa trả; ngày 06/6/2020 âm lịch số tiền 100.000.000đồng; ngày 27/8/2020 âm lịch số tiền 10.000.000đồng, ngày 29/8/2020 âm lịch số tiền 170.000.000đồng bà trả lãi được 02 tháng lãi mỗi tháng 5.000.000đồng vốn chưa trả, trả tiền lãi không làm giấy tờ gì; đối với số tiền vay ngày 10/5/2020 âm lịch 135.000.000đồng; ngày 02/10/2020 âm lịch 59.200.000đồng bà không có vay bà Đ bà có viết và ký tên vào biên nhận do bà Đ công tiền hụi chết chưa đóng cho bà Đ nên không đồng ý trả 02 khoản tiền này, bà không trực tiếp vay tiền bà O và ông T. Nay bà đồng ý trả ông T số tiền 180.000.000đồng, trả bà O số tiền 60.000.000đồng, đồng ý trả bà Đ số tiền vay 110.000.000đồng, xin trả mỗi người mỗi tháng 1.000.000.000đồng; không đồng ý trả bà Đ hụi chết chưa đóng là 256.000.000đồng ;số tiền vay 135.000.000đồng và số tiền vay 59.200.000đồng.

* Theo đơn khởi kiện yêu cầu độc lập, bản tự khai và trong quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Hoàng O trình bày: vào ngày 12/7/2020 (22/5/2020 al) bà Nguyễn Thị Ngọc B có nhờ bà Trần Thị Đ vay của bà số tiền 60.000.000đồng . Khi vay tiền của bà ,bà B hứa mỗi tháng sẽ trả tiền lãi cho bà Đ để bà Đ trả cho bà.

Sau khi vay tiền của bà, bà B chỉ trả cho bà được 02 tháng tiền lãi mỗi tháng 4.800.000đồng rồi ngưng luôn không trả tiền lãi mỗi tháng cho bà bà Đ để bà Đ trả cho bà như đã thỏa thuận vốn chưa trả nên bà Đ đã khởi kiện bà B.

Nay bà Đ yêu cầu bà B phải trả cho bà Đ số tiền vay 60.000.000đồng, bà không đồng ý, vì đây là tiền của bà chứ không phải tiền của bà Đ, bà Đ chỉ là người đứng ra cho vay dùm bà.

Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà số tiền 60.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi suất, bà B không phải trả số tiền này cho bà Đ, yêu cầu trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Theo đơn khởi kiện yêu cầu độc lập, bản tự khai và trong quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn T trình bày: bà Nguyễn Thị Ngọc B có nhờ bà Trần Thị Đ vay của ông số tiền 180.000.000đồng. Khi vay tiền của ông, bà B hứa mỗi tháng sẽ trả tiền lãi cho bà Đ để bà Đ trả cho ông. Cụ thể các lần vay tiền như sau:

- Ngày 15/4/2020 al, bà B nhờ bà Đ vay của ông số tiền 10.000.000đồng, thỏa thuận đến ngày 15/10/2020 al sẽ trả;

- Ngày 29/8/2020 al, bà B nhờ bà Đ vay của ông 170.000.000đồng, thỏa thuận đến ngày 22/8/2022 sẽ trả;

Sau khi vay tiền của ông, bà B không trả tiền lãi mỗi tháng cho bà Đ để bà Đ trả cho ông như đã thỏa thuận nên bà Đ đã khởi kiện bà B.

Nay bà Đ yêu cầu bà B trả số tiền vay là 180.000.000đồng, ông không đồng ý, vì đây là tiền của ông bà Đ chỉ đứng ra cho vay dùm ông.

Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B trả ông số tiền 180.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi suất, bà B không phải trả số tiền này cho bà Đ, yêu cầu trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Phương T xin vắng mặt có bản tự khai trình bày: bà Nguyễn Thị Ngọc B có nhờ bà Trần Thị Đ tham gia chơi 01 phần hụi do bà làm chủ hụi, khai hụi vào ngày 30/4/2020 (08/4 sau/2020 al) là đúng.

Bà Đ khởi kiện yêu cầu bà B trả số tiền hụi chết chưa đóng 48.000.000đồng, bà không có ý gì, không có yêu cầu độc lập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Hợp đồng vay tài sản và Hợp đồng góp hụi”

[2] Qua lời trình bày của nguyên đơn bà Trần Thị Đ ủy quyền ông Trần Đăng

K, trình bày của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc B, trình bày của ông Đặng Văn T, bà Võ Thị Hoàng O, bản khai của bà Mai Thị Phương T thống nhất như trên theo các biên nhận nợ do bà Nguyễn Thị Ngọc B viết và ký tên bà B còn nợ bà Trần Thị Đ tổng cộng số tiền 560.200.000 đồng (trong đó số tiền nợ hui chết chưa đóng là 256.000.000 đồng, số tiền vay còn nợ là 304.200.000 đồng) nợ bà Võ Thị Hoàng O số tiền vay 60.000.000 đồng, nợ ông Đặng Văn T số tiền vay 180.000.000 đồng. Bà Đ, ông T, bà O khởi kiện yêu cầu bà B trả khi án có hiệu lực pháp luật (Đại diện ủy quyền của Bà Đ, bà B, ông T, bà O thống nhất bà B trả số tiền vay đã vay của ông T và số tiền vay của bà O cho ông T và bà O, bà B không phải trả cho bà Đ vì bà Đ rút yêu cầu nên Tòa án cần đình chỉ yêu cầu này của bà Đ). Tuy nhiên, bà B cho rằng số tiền vay của bà Đ do bà nợ tiền hui chết bà Đ cộng vào số tiền vay của bà Đ bà viết biên nhận vay tiền đến tháng 01/2021 âm lịch; đối với số tiền bà vay bà Đ ngày 15/4/2020 âm lịch là 10.000.000 đồng; ngày 22/5/2020 âm lịch 60.000.000 đồng trả lãi mỗi tháng 4.800.000 đồng vốn chưa trả; ngày 06/6/2020 âm lịch 100.000.000 đồng; ngày 27/8/2020 âm lịch 10.000.000 đồng; ngày 29/8/2020 âm lịch 170.000.000 đồng trả lãi được 02 tháng lãi mỗi tháng 5.000.000 đồng vốn chưa trả, trả không giấy tờ; ngày 10/5/2020 âm lịch 135.000.000 đồng; ngày 02/10/2020 âm lịch 59.200.000 đồng không có vay bà Đ 02 số tiền này bà có ký tên vào giấy nợ do bà Đ cộng tiền hui chết chưa đóng vào tiền vay bà không có vay 02 khoản tiền này của bà Đ nên không đồng ý trả 02 khoản tiền này, bà không trực tiếp vay tiền bà O, và ông T nhưng bà viết biên nhận nợ với bà Đ trong biên nhận nợ có nội dung vay tiền của ông T và bà O nay bà đồng ý trả ông T số tiền 180.000.000 đồng, trả bà O số tiền 60.000.000 đồng, trả bà Đ số tiền vay 110.000.000 đồng, xin trả mỗi người mỗi tháng 1.000.000.000 đồng; không đồng ý trả bà Đ số tiền hui chết chưa đóng là 256.000.000 đồng và số tiền vay 135.000.000 đồng và số tiền vay 59.200.000 đồng bà có viết biên nhận cho bà Đ nhưng bà không đồng ý trả. Đại diện ủy quyền của nguyên đơn không thừa nhận, bà B không có chứng cứ gì chứng minh, trình bày của bà B là không có cơ sở Tòa án không chấp nhận, trình bày và yêu cầu của đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Đăng K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Hoàng O và ông Đặng Văn T là có cơ sở phù hợp pháp luật Tòa án chấp nhận và xác định bà Nguyễn Thị Ngọc B nợ bà Trần Thị Đ tổng cộng số tiền 560.200.000 đồng (trong đó số tiền nợ hui chết chưa đóng là 256.000.000 đồng, số tiền vay còn nợ là 304.200.000 đồng); nợ bà Võ Thị Hoàng O số tiền vay 60.000.000 đồng, nợ ông Đặng Văn T số tiền vay 180.000.000 đồng chưa trả.

Tòa án cần buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà Trần Thị Đ tổng cộng số tiền 560.200.000 đồng (trong đó số tiền nợ hui chết chưa đóng là 256.000.000 đồng, số tiền vay còn nợ là 304.200.000 đồng) trả bà Võ Thị Hoàng O số tiền vay 60.000.000 đồng, trả ông Đặng Văn T số tiền vay 180.000.000 đồng, thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu án theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Mai Thị Phương T có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bà T theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 471,463,466,467,468,357 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đ và yêu cầu khởi kiện độc lập của bà Võ Thị Hoàng O, ông Đặng Văn T.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà Trần Thị Đ số tiền 560.200.000đồng (trong đó số tiền nợ hui chết là 256.000.000đồng, số tiền vay còn nợ là 304.200.000đồng) thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà Võ Thị Hoàng O số tiền vay 60.000.000đồng, thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B trả ông Đặng Văn T số tiền vay 180.000.000đồng, thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Đ, bà O, ông T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà B chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đ về việc khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B trả bà Trần Thị Đ số tiền vay 60.000.000đồng và số tiền vay 180.000.000đồng.

5. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu 36.008.000đồng án phí DSST

Hoàn lại bà Trần Thị Đ (Trần Đăng K) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.151.500 đồng theo biên lai số 0006663 ngày 08/12/2021. Hoàn lại bà Võ Thị Hoàng O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000đồng theo biên lai số 0006913 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh T.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh T